TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 19-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hưng -Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận K và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến Nhà Tạm giữ công an quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/TLST- HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc A sinh ngày 17 tháng 10 năm 1996, tại Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi ở: Tổ dân phố L 2, phường H, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Mai Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Có 01 tiền án, Bản án số 103/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình, xử phạt Nguyễn Phúc A 12 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15 tháng 7 năm 2022 (chưa được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 10 tháng 01 năm 2023 đến ngày 13 tháng 01 năm 2023 chuyển tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Lê Văn B, vắng mặt; anh Trịnh Văn N, có mặt;

- *Những người chứng kiến:* Anh Đỗ Công H, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2022, Nguyễn Phúc A gặp một thanh niên khoảng 30 tuổi, không rõ tên tuổi địa chỉ, người này cho An số điện thoại để liên hệ mua pháo nổ. Đầu tháng 01/2023, A gặp lại thanh niên trên ở quán nước gần khu vực công trường cũng thuộc quận H, A hỏi mua 05 cuộn pháo nổ về để đốt trong dịp tết, người này đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng và hẹn A vào 18 giờ ngày 10/01/2023 đến khu vực cầu TB thuộc xã TT, huyện M. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/01/2023, A sử dụng số điện thoại của mình là 0966338054 nháy máy đến số điện thoại 0794373356 là số điện thoại mà người thanh niên đã cho trước đó (báo hiệu cho người này biết sẽ đến nơi hẹn) rồi gọi xe Taxi của hãng G, biển kiểm soát 15A-280.37 do Lê Văn B điều khiển đi từ nhà trọ của A ở phường H đến khu vực cầu TB, xã TT. Đến nơi, A xuống xe gặp và đưa cho 01 người thanh niên 3.000.000 đồng, người này cầm tiền đi vào trong ngõ khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho A 01 túi nilon màu đen bên trong có các cuộn pháo, đồng thời người thanh niên này để túi pháo vào trong cốp xe cho A mang về. Khoảng 19 giờ ngày 10/01/2023, khi A về đến cửa số nhà 886 đường D, phường Đ thì bị lực lượng Công an quận K kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng: 01 túi nilon màu đen bên trong có 05 cuộn pháo hình tròn bọc trong túi nilon trắng, kích thước mỗi cuộn 23cm x16cm (tổng số có 350 quả pháo); 01 xe ôtô BKS 15A-280.37 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim số 0966338054.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phúc A tại Tổ 6, phường H, quận K, thành phố Hải Phòng nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 34/KL-KTHS ngày 11/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Các vật trụ hình tròn, vỏ bằng giấy, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn một đoạn dây, được liên kết với nhau thành 05 tràng và cuộn lại thành 05 khối gửi giám định là Pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ và nổ liên tiếp; tổng khối lượng: 10,73 kg.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Nguyễn Phúc A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết quả xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0794373356 là Đào Văn M, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã TT, huyện M, thành phố Hải Phòng (hiện đang bị Công an quận L tạm giam về tội Mua bán hàng cấm). Tra cứu lịch sử cuộc gọi ngày 10/01/2023 không có số máy 0966338054 của A gọi đến số 0794373356 của M. Đào Văn M trình bày không quen biết và bán pháo cho Nguyễn Phúc A. Tiến hành nhận dạng, A khẳng định M không phải là người đã bán pháo cho A vào chiều tối ngày 10/01/2023. Lê Văn B trình bày không được A bàn bạc việc đi mua pháo, không biết A mang pháo lên xe tắcxi. Đồng thời cũng trong quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp xe ôtô BKS 15A-280.37 là Công ty Cổ phần vận tải Taxi G không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã trả lại cho Công ty.

Về vật chứng của vụ án: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận K đang quản lý 9,12kg pháo nổ còn lại sau giám định đã được niêm phong số 34CN/PC09 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim số 0966338054.

Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch người đã bán pháo nổ cho A tại khu vực cầu TB, xã TT, huyện M, thành phố Hải Phòng vào chiều tối ngày 10/01/2023 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiếp tục điều tra để xử lý sau.

Tại bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/CT-VKSDK ngày 05/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Phúc A về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Phúc A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng và làm công dân có ích cho xã hội. Người làm chứng là anh Trịnh Văn N trình bày, vào khoảng hơn 19 giờ ngày 10/01/2023, anh N trực tiếp nhìn thấy lực lượng Công an quận K kiểm tra xe ô tô BKS 15A-280.37 của hãng Taxi G có một người lái xe và một người còn lại là bị cáo Nguyễn Phúc A, bị cáo thừa nhận mua pháo nổ để trong cốp xe về sử dụng.

Người làm chứng là anh Lê Văn B và người chứng kiến là anh Đỗ Công Huỳnh đều vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố theo Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc A từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm"; đề nghị không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số pháo nổ còn lại sau giám định và 01 thẻ sim số 0966338054; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo; về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Về tội danh, về căn cứ pháp luật áp dụng: Không tranh luận. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng và làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng và người chứng kiến tại phiên tòa: Những người này đều đã có lời khai trong quá trình điều tra, những lời khai này đã được Cơ quan điều tra thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về nội dung:

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Vào khoảng hơn 19 giờ ngày 10/01/2023, trên trục đường D theo hướng từ Kiến An đi K thuộc địa phận Ngã ba Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Phúc A đã có hành vi cất giấu trái phép 10,73 kg pháo nổ trong cốp xe Taxi với mục đích để sử dụng. Theo hướng dẫn tại điểm 1, 3 Điều 3 và điểm 1 Điều 4 của Nghị định 36/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo và điểm a, điểm d mục 1, phần III của Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự như Quyết định truy tố số 01/QĐ-VKSDK ngày 05/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Nguyễn Phúc A là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 103/HSST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Phúc A bị xử phạt 12 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/7/2022, theo quy định tại Điều 70 và Điều 73 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo được xác định là "tái phạm" nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi

phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy và đã từng bị xét xử và chấp hành hình phạt tù giam, được giáo dục, cải tạo một thời gian dài nhưng vẫn chưa rút ra bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế.

[7] Về hình phạt đối với bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Tàng trữ pháo nổ là hành vi vi phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ, gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của con người, đặc biệt là thời gian gần đây, hậu quả của việc chế tạo trái phép vật liệu nổ, trong đó có sản xuất pháo nổ, chế tạo, tàng trữ, sử dụng pháo nổ đã để lại nhiều hậu quả thương tâm lâu dài, gây nhiều ảnh hưởng xấu đến đời sống và trật tự an toàn xã hội. Do vậy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự và như mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Số pháo nổ còn lại sau giám định là "Vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ trái phép". Do vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus và thẻ sim số 0966338054 đã thu giữ là tài sản hợp pháp của bị cáo và cũng chính là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

[10] Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 15A-280.37 đăng ký chủ sở hữu là Công ty Cổ phần vận tải Taxi G, không liên quan điến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận K đã trả lại cho Công ty Cổ phần vận tải Taxi G là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Đối với Lê Văn B, không được A bàn bạc việc đi mua pháo, không biết A mang pháo lên xe Taxi, B đến đón A theo lệnh điều hành xe của Trung tâm điều hành xe Công ty Cổ phần vận tải tắcxi G nên không bị xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về hành vi của Đào Văn M: M trình bày không quen biết và cũng không bán pháo cho Nguyễn Phúc A. Tiến hành nhận dạng, A khẳng định M không phải là người đã bán pháo cho A vào chiều tối ngày 10/01/2023 tại khu vực chân cầu TB nên không bị xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông đã bán pháo nổ cho A vào chiều tối ngày 10/01/2023 tại khu vực cầu TB, xã TT, huyện M, thành phố Hải Phòng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiếp tục điều tra để xử lý sau là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[14] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phúc A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 và Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc A 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm"; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 10 tháng 01 năm 2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Phúc A.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 9,12 kg pháo nổ được niêm phong số 34CN/PC09; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã qua sử dụng bên trong có gắn thẻ sim số 0966338054 (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phúc A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Nguyễn Phúc A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- CA quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Duyến